

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2022/HS-PT
Ngày 31-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Thẩm phán:

+ Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;

+ Ông Hà Chí Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 141/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị Kiều O, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Lê Thị Kiều O**, sinh ngày 02/02/1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố S thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc Quang (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng; có chồng: Phan Ngọc Tuấn, sinh năm 1981; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2022 cho đến nay. Có mặt

Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 30/12/2021, Lê Thị Kiều O sử dụng điện thoại để gọi cho Cao Thị Hiền, Nguyễn Văn Thơ và Lê Văn Hùng cùng đến nhà của Oanh thuộc khu phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tổ, Oanh là người cung cấp bài, đồ ăn và thu tiền xâu. Khi sòng bạc không có đủ người chơi thì Oanh trực tiếp tham gia chơi cùng những người khác. Lúc Hiền, Thơ và Hùng đến nhà Oanh thì Võ Thị Đính và Nguyễn Hồng Thương cũng lần lượt đến cùng tham gia chơi. Sòng bạc quy định mỗi ván mỗi người chơi đặt 20.000 đồng, tổ cao nhất là 100.000 đồng, khi có ván bài bằng điểm nhau thì người chơi trả cho Oanh 20.000 đồng tiền xâu bỏ vào ca nhựa do Oanh chuẩn bị sẵn, cụ thể:

1. Lê Thị Kiều O sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, thu tiền xâu được 120.000 đồng, thắng 360.000 đồng, khi bị bắt bỏ hết tiền tại chiếu bạc;
2. Võ Thị Đính mang theo 250.000 đồng để đánh bạc, thắng 350.000 đồng, bỏ hết tiền tại chiếu bạc;
3. Nguyễn Hồng Thương mang theo 1.300.000 đồng để đánh bạc, thua 300.000 đồng, bị tạm giữ 1.000.000 đồng;
4. Cao Thị Hiền mang theo 350.000 đồng để đánh bạc, thua 140.000 đồng, bỏ 210.000 đồng tại chiếu bạc;
5. Lê Văn Hùng mang theo 3.500.000 đồng để đánh bạc, thua 400.000 đồng, bị tạm giữ 3.100.000 đồng;
6. Nguyễn Văn Thơ mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, thua 400.000 đồng, bỏ 100.000 đồng tại chiếu bạc.

Sòng bài diễn ra đến 21 giờ cùng ngày thì bị Công an thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang cùng tang vật, số tiền thu tại chiếu bạc 3.560.000 đồng và số tiền thu trên người các bị cáo 4.100.000. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.660.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Lê Thị Kiều O, Lê Văn Hùng, Cao Thị Hiền, Nguyễn Văn Thơ, Võ Thị Đính, Nguyễn Hồng Thương thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kiều O phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thị Kiều O 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Lê Thị Kiều O đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt của các bị cáo khác; các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, bị cáo Lê Thị Kiều O có đơn kháng cáo, nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà chăm nuôi cháu ngoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: vào lúc 21 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại nhà trọ của Lê Thị Kiều O thuộc khu phố 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh Công an thị trấn T kiểm tra hành chính phát hiện Lê Thị Kiều O, Nguyễn Hồng Thương, Cao Thị Hiền, Lê Văn Hùng, Nguyễn Văn Thợ, Võ Thị Đính đang đánh bài cào tổ thắng thua bằng tiền, các bị cáo quy ước ván thấp nhất là 20.000 đồng, tổ cao nhất là 100.000 đồng, số tiền thu tại chiếu bạc là 3.560.000 đồng, số tiền thu trên người các con bạc được xác định dùng vào việc đánh bạc là 4.100.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc được xác định là 7.660.000 đồng. Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Thị Kiều O, Nguyễn Hồng Thương, Cao Thị Hiền, Lê Văn Hùng, Nguyễn Văn Thợ, Võ Thị Đính về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng; từ hành vi này làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm có xem xét: bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự) và không có tình tiết tăng nặng; Tuy nhiên bị cáo có hành vi rủ rê lôi kéo, chuẩn bị bài cho các bị cáo khác tới đánh bạc, thu tiền xâu mặc dù chưa đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc nên xử bị cáo mức án cao hơn so với các bị cáo khác là phù hợp.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 06 (tháng) tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên không thỏa mãn yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo;

[5] Từ những phân tích nêu trên, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kiều O.

3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị Kiều O 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Lê Thị Kiều O đi chấp hành án.

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm b 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. H.T;
- Chi cục THADS. H. T;
- Công an H. T;
- Phòng PV 06 CATTTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Văn Diệp

